

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch kinh phí năm 2023 để thực hiện một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1846/STC-NSHX ngày 10/5/2023; ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 02/6/2023 (Theo Thông báo số 217 ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách chính nông thôn mới năm 2023 theo Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, số tiền: 159.539 triệu đồng (Một trăm năm mươi chín tỷ, năm trăm ba mươi chín triệu đồng); Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn sự nghiệp kinh tế do ngân sách tỉnh đảm bảo để thực hiện chính sách nông thôn mới năm 2023 được bố trí trong dự toán tại Mục 11 Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh.

(Chi tiết theo Phụ lục 01, 02 đính kèm)

Điều 2. Giao nhiệm vụ:

1. UBND huyện, thành phố, thị xã:

- Phê duyệt chi tiết kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách trước ngày **22/5/2023** và kịp thời có văn bản đề xuất gửi Sở Tài chính (Kèm theo quyết định phê duyệt chi tiết kế hoạch) tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh cấp ứng kinh phí hỗ trợ chính sách năm 2023 theo quy định; địa phương, đơn vị tự đảm bảo kinh phí nếu thực hiện ngoài kế hoạch kinh phí tỉnh giao;

- Thực hiện kế hoạch kịp thời, đúng: trình tự, đối tượng, điều kiện và hồ sơ hỗ trợ quy định; định kỳ (tháng, quý, năm) báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện chính sách gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực, điều phối giúp Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh) và đơn vị liên quan tổng hợp chung kết quả thực hiện chính sách năm 2023;

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã thực hiện chính sách đúng quy định;

- Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trên từng lĩnh vực chính sách (nếu có); phân loại vướng mắc; xác định thẩm quyền tham mưu xử lý vướng mắc thuộc trách nhiệm: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Trên cơ sở đó kịp thời tháo gỡ những vướng mắc thuộc thẩm quyền cấp huyện, xã; tổng hợp, phân loại vướng mắc thuộc thẩm quyền cấp tỉnh giải quyết, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực, điều phối giúp Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh) chủ trì, phối hợp sở, ngành và đơn vị liên quan thực hiện hướng dẫn tháo gỡ các vướng mắc (Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND tỉnh kịp thời);

2. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ chính sách năm 2023 theo quy định.

3. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện giải ngân nguồn vốn kịp thời, đúng quy định.

4 Các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo lĩnh vực chính sách, thực hiện:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh.

- Chủ động, tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực chính theo quy định, đồng thời phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực, điều phối giúp Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh) tham mưu giải pháp tháo gỡ những vướng mắc phát sinh (Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND tỉnh kịp thời); Đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện chính sách; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chính sách theo từng lĩnh vực gắn với công tác quản lý nhà nước của sở, ngành và gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp chung.

- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đôn đốc, tổng hợp đánh giá chung toàn tỉnh về việc thực hiện kế hoạch của các địa phương, đơn vị; đột xuất, định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm thực hiện báo cáo UBND tỉnh

5. Trong mọi trường hợp, các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ phải chịu

hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật của các thông tin, số liệu, kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách, các nội dung tham mưu tại các văn bản nêu trên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NL₅.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải